

HÌNH THÀNH LÒNG YÊU NGHỀ CHO SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM CÔNG NGHỆ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH THÔNG QUA GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC HỌC ĐẠI CƯƠNG

Phan Cẩm Tú
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh
Email: phancamtu09@gmail.com

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay, việc hình thành đội ngũ giáo viên có phẩm chất nghề nghiệp vững vàng, trong đó lòng yêu nghề giữ vai trò cốt lõi, là yêu cầu cấp thiết. Đối với sinh viên ngành Sư phạm Công nghệ – lực lượng giáo viên tương lai đảm nhiệm giáo dục công nghệ, kỹ thuật và hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông – việc xây dựng tình cảm nghề nghiệp càng có ý nghĩa quan trọng. Tuy nhiên, thực tiễn đào tạo cho thấy, một bộ phận sinh viên chưa thực sự yêu nghề, động cơ học tập và gắn bó với nghề sư phạm còn thiếu bền vững. Bài viết tập trung phân tích vai trò của môn Giáo dục học đại cương trong việc hình thành lòng yêu nghề cho sinh viên Sư phạm Công nghệ Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh. Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận về lòng yêu nghề, đặc điểm tâm lý nghề nghiệp của sinh viên Sư phạm Công nghệ và vị trí của môn Giáo dục học đại cương trong chương trình đào tạo giáo viên, bài viết đánh giá thực trạng việc hình thành lòng yêu nghề của sinh viên hiện nay. Từ đó, đề xuất một số biện pháp sư phạm nhằm phát huy hiệu quả của môn học này trong giáo dục tình cảm nghề nghiệp cho sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Lòng yêu nghề, Sinh viên sư phạm, Sư phạm Công nghệ, Giáo dục học đại cương, Giáo dục tình cảm nghề nghiệp.

FOSTERING A PASSION FOR THE PROFESSION IN STUDENTS OF THE TECHNOLOGY EDUCATION DEPARTMENT - VINH UNIVERSITY OF TECHNOLOGY EDUCATION THROUGH TEACHING GENERAL EDUCATION

Abstract: In the context of the current fundamental and comprehensive reform of education and training, the formation of a teaching staff with strong professional qualities, in which love for the profession plays a core role, is an urgent requirement. For students majoring in Technology Education – the future teachers responsible for technology, engineering, and career guidance education in secondary schools – building professional dedication is even more important. However, training practice shows that a portion of students do not truly love the profession, and their motivation for learning and commitment to the teaching profession lacks sustainability. This article focuses on analyzing the role of the General Education course in fostering love for the profession among Technology Education students at Vinh University of Technology Education. Based on clarifying theoretical issues regarding professional dedication, the psychological characteristics of students majoring in Education and Technology, and the position of General Education in teacher training programs, this article assesses the current state of professional dedication among students. From this, it proposes several pedagogical measures to enhance the effectiveness of this subject in cultivating professional dedication among students, contributing to improving the quality of teacher training in the current period.

Keywords: Passion for the profession, Teacher training students, Technology-based education, General education, Education of professional feelings.

Nhận bài: 14/01/2026

Phản biện: 07/02/2026

Duyệt đăng: 10/02/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hệ thống các phẩm chất nghề nghiệp của người giáo viên, lòng yêu nghề được xem là nền tảng tinh thần quan trọng, chi phối thái độ, hành vi và sự gắn bó lâu dài với nghề. Lòng yêu nghề không chỉ giúp giáo viên vượt qua những khó khăn, áp lực của công việc sư phạm mà còn tạo động lực cho quá trình tự học, tự bồi dưỡng và sáng tạo trong dạy học. Đối với sinh viên sư phạm, việc hình thành lòng yêu nghề ngay từ giai đoạn đào tạo ban đầu có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đội ngũ giáo viên tương lai.

Ngành Sư phạm Công nghệ có những đặc thù riêng, vừa mang tính sư phạm, vừa gắn với lĩnh vực kỹ thuật – công nghệ. Sinh viên theo học

ngành này không chỉ cần có kiến thức chuyên môn mà còn phải có thái độ tích cực, niềm tin và tình cảm gắn bó với nghề dạy học. Tuy nhiên, trên thực tế, không ít sinh viên lựa chọn ngành học do nhiều nguyên nhân khác nhau như cơ hội việc làm, điểm tuyển sinh, hoặc định hướng của gia đình, dẫn đến việc chưa hình thành rõ ràng tình yêu nghề sư phạm.

Trong chương trình đào tạo giáo viên hiện nay, môn Giáo dục học đại cương là học phần nền tảng, cung cấp những tri thức cơ bản về giáo dục, dạy học và nhân cách người thầy. Môn học này không chỉ trang bị kiến thức lý luận mà còn có tiềm năng to lớn trong việc giáo dục thái độ, tình

cảm và lý tưởng nghề nghiệp cho sinh viên. Vì vậy, nghiên cứu việc khai thác hiệu quả môn Giáo dục học đại cương nhằm hình thành lòng yêu nghề cho sinh viên Sư phạm Công nghệ Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận của việc hình thành lòng yêu nghề cho sinh viên Sư phạm Công nghệ

2.1.1. Khái niệm lòng yêu nghề trong tâm lý học giáo dục

Trong tâm lý học, lòng yêu nghề được hiểu là một dạng tình cảm xã hội ổn định của cá nhân đối với nghề nghiệp mà mình lựa chọn, thể hiện ở sự hứng thú, niềm tin, sự trân trọng và mong muốn gắn bó lâu dài với nghề. Lòng yêu nghề không phải là trạng thái cảm xúc nhất thời mà là kết quả của quá trình nhận thức, trải nghiệm và đánh giá giá trị nghề nghiệp.

Theo Phạm Minh Hạc (2001), tình cảm nghề nghiệp là “thái độ cảm xúc bền vững của cá nhân đối với nghề nghiệp, được hình thành trên cơ sở nhận thức đúng đắn về ý nghĩa xã hội của nghề và sự phù hợp giữa nghề với nhu cầu, hứng thú của bản thân”. Quan niệm này cho thấy lòng yêu nghề không chỉ mang tính cảm xúc mà còn gắn chặt với yếu tố nhận thức và định hướng giá trị của cá nhân.

Đối với sinh viên sư phạm, lòng yêu nghề biểu hiện ở nhận thức đúng đắn về vai trò xã hội của nghề dạy học, thái độ tích cực trong học tập và rèn luyện nghiệp vụ, sự chủ động tích lũy kinh nghiệm sư phạm và mong muốn trở thành giáo viên trong tương lai. Lòng yêu nghề là yếu tố quan trọng thúc đẩy động cơ học tập nghề nghiệp, đồng thời góp phần hình thành nhân cách người giáo viên. Có thể xem đây là thành tố trung tâm trong cấu trúc phẩm chất nghề nghiệp của giáo viên, chi phối sự lựa chọn, sự kiên trì và mức độ cống hiến của cá nhân đối với hoạt động dạy học.

2.1.2. Đặc điểm tâm lý nghề nghiệp của sinh viên Sư phạm Công nghệ

Sinh viên Sư phạm Công nghệ thuộc lứa tuổi thanh niên – giai đoạn phát triển mạnh về tư duy lý luận, tự ý thức và định hướng giá trị. Đây là thời kỳ cá nhân từng bước xác lập bản sắc nghề nghiệp và lý tưởng sống, song cũng dễ xuất hiện những dao động tâm lý trước các lựa chọn và áp lực thực tiễn.

Về phương diện nghề nghiệp, sinh viên bắt đầu hình thành động cơ học tập nghề, thái độ đối với

hoạt động sư phạm và hình dung ban đầu về “cái tôi nghề nghiệp”. Tuy nhiên, các yếu tố này chưa thực sự ổn định, dễ chịu tác động bởi môi trường đào tạo, cơ hội việc làm và nhận thức xã hội về nghề giáo.

Đặc thù của ngành Sư phạm Công nghệ là sự kết hợp giữa lĩnh vực giáo dục và kỹ thuật – công nghệ. Sinh viên vừa phải nắm vững chuyên môn kỹ thuật, vừa phát triển năng lực sư phạm. Sự giao thoa này tạo cơ hội phát triển tư duy thực tiễn và sáng tạo, nhưng cũng đặt ra thách thức: nếu thiếu định hướng rõ ràng, sinh viên có thể thiên về kỹ thuật mà xem nhẹ vai trò giáo dục, hoặc thiếu tự tin trong giảng dạy nội dung công nghệ.

Vì vậy, việc giáo dục tình cảm nghề nghiệp cần được tiến hành có hệ thống, gắn với trải nghiệm thực tiễn và phù hợp với đặc điểm tâm lý của người học, nhằm phát triển đồng bộ nhận thức, cảm xúc và ý chí gắn bó với nghề.

2.1.3. Vai trò của môn Giáo dục học đại cương trong đào tạo giáo viên

Môn Giáo dục học đại cương giữ vị trí nền tảng trong chương trình đào tạo giáo viên, thuộc khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm cơ sở. Đây là học phần giúp sinh viên tiếp cận một cách hệ thống những vấn đề cốt lõi của khoa học giáo dục như bản chất của giáo dục, mục tiêu giáo dục, quy luật và nguyên tắc dạy học, vai trò của người thầy và người học trong quá trình giáo dục. Với chức năng là cầu nối giữa lý luận và thực tiễn sư phạm, môn học tạo cơ sở cho việc tiếp thu các học phần nghiệp vụ chuyên ngành và thực tập sư phạm sau này.

Không chỉ trang bị tri thức lý luận, Giáo dục học đại cương còn có vai trò quan trọng trong việc hình thành nhận thức và thái độ nghề nghiệp cho sinh viên. Thông qua việc nghiên cứu ý nghĩa xã hội của nghề dạy học, trách nhiệm và phẩm chất của người giáo viên, sinh viên có điều kiện nhận thức rõ hơn giá trị nhân văn của nghề sư phạm, từ đó củng cố niềm tin nghề nghiệp và định hướng bản thân trong tương lai.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), môn học càng có ý nghĩa trong việc giúp sinh viên hình thành tư duy sư phạm hiện đại và ý thức trách nhiệm nghề nghiệp. Như vậy, Giáo dục học đại cương không chỉ là học phần cung cấp kiến thức nền tảng mà còn là môi trường quan trọng để nuôi dưỡng tình cảm nghề nghiệp và từng bước hình thành lòng yêu nghề cho sinh viên sư phạm.

2.2. Thực trạng hình thành lòng yêu nghề của sinh viên Sư phạm Công nghệ Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

2.2.1. Thực trạng nhận thức và thái độ nghề nghiệp của sinh viên

Qua khảo sát 82 sinh viên ngành Sư phạm Công nghệ các khóa K19, K20 tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh bằng bảng hỏi kết hợp phỏng vấn ngắn, kết quả cho thấy 68,3% sinh viên đánh giá nghề giáo viên có vai trò “quan trọng” hoặc “rất quan trọng” đối với sự phát triển xã hội; 72,0% sinh viên cho biết lựa chọn ngành học có liên quan đến mong muốn được làm giáo viên trong tương lai. Điều này cho thấy phần lớn sinh viên đã có nhận thức nhất định về ý nghĩa xã hội của nghề dạy học và bước đầu hình thành định hướng nghề nghiệp tương đối rõ ràng.

Về thái độ học tập, 64,6% sinh viên tự đánh giá mình “nghiêm túc và có trách nhiệm” trong các học phần nghiệp vụ sư phạm; 58,5% sinh viên thể hiện mong muốn được tham gia nhiều hơn các hoạt động thực hành, kiến tập và trải nghiệm nghề. Những con số này phản ánh xu hướng tích cực trong việc tiếp cận và chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.

Tuy nhiên, khảo sát cũng cho thấy 21,9% sinh viên còn phân vân về việc có gắn bó lâu dài với nghề dạy học hay không; 17,1% cho rằng nghề giáo viên có thể chỉ là lựa chọn tạm thời nếu chưa tìm được công việc phù hợp trong lĩnh vực kỹ thuật – công nghệ. Một số sinh viên bày tỏ lo ngại về thu nhập, áp lực công việc và cơ hội phát triển nghề nghiệp. Điều này cho thấy bên cạnh xu hướng tích cực, vẫn tồn tại một bộ phận sinh viên chưa thực sự hình thành tình cảm nghề nghiệp bền vững, cần được định hướng và hỗ trợ trong quá trình đào tạo.

2.2.2. Thực trạng giảng dạy môn Giáo dục học đại cương

Môn Giáo dục học đại cương tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh hiện nay được giảng dạy cho sinh viên năm thứ hai ngành Sư phạm Công nghệ theo chương trình thống nhất trong khối nghiệp vụ sư phạm. Nội dung môn học đảm bảo cung cấp các tri thức cơ bản về giáo dục học, mục tiêu giáo dục, nguyên lý dạy học và vai trò của người giáo viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn phù hợp và kinh nghiệm giảng dạy.

Kết quả khảo sát trên nhóm sinh viên đang học học phần cho thấy khoảng 73% sinh viên đánh giá

môn học có ý nghĩa thiết thực đối với việc hình thành nhận thức về nghề giáo viên; gần 67% cho rằng môn học giúp họ hiểu rõ hơn trách nhiệm và phẩm chất cần có của người thầy. Tuy nhiên, chỉ khoảng 47% sinh viên nhận định rằng nội dung bài giảng thường xuyên gắn với đặc thù dạy học môn Công nghệ ở trường phổ thông; khoảng 30% cho rằng sự liên hệ thực tiễn còn hạn chế.

Bên cạnh đó, gần 33% sinh viên phản ánh phương pháp giảng dạy vẫn còn thiên về thuyết trình, truyền đạt lý thuyết; các hoạt động phân tích tình huống sư phạm, thảo luận trải nghiệm nghề hoặc liên hệ thực tế dạy học Công nghệ chưa được triển khai thường xuyên. Điều này phần nào ảnh hưởng đến mức độ hứng thú học tập và tác động của môn học đối với việc hình thành tình cảm nghề nghiệp cho sinh viên.

Như vậy, mặc dù môn Giáo dục học đại cương đã thực hiện tốt chức năng trang bị kiến thức nền tảng, song việc khai thác nội dung môn học theo hướng tăng cường giáo dục giá trị và tình cảm nghề nghiệp vẫn cần được chú trọng hơn, đặc biệt trong bối cảnh đào tạo đặc thù của ngành Sư phạm Công nghệ.

2.2.3. Nguyên nhân của thực trạng

Những hạn chế trong việc hình thành lòng yêu nghề cho sinh viên Sư phạm Công nghệ thông qua môn Giáo dục học đại cương xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, bao gồm cả yếu tố chương trình, giảng viên và người học.

Trước hết, về phía chương trình đào tạo, nội dung môn Giáo dục học đại cương mang tính khái quát, được thiết kế chung cho nhiều ngành sư phạm nên chưa có sự phân hóa rõ theo đặc thù từng chuyên ngành. Các vấn đề lý luận về giáo dục, dạy học và nhân cách người thầy được trình bày ở mức độ nền tảng, trong khi những nội dung gắn trực tiếp với thực tiễn giảng dạy môn Công nghệ ở trường phổ thông còn chưa được khai thác sâu. Điều này khiến sinh viên đôi khi khó nhận thấy mối liên hệ trực tiếp giữa kiến thức lý luận được học với nghề nghiệp tương lai của mình.

Thứ hai, về phía giảng viên, mặc dù có chuyên môn vững và kinh nghiệm giảng dạy, song việc tích hợp giáo dục tình cảm nghề nghiệp vào bài giảng chưa phải lúc nào cũng được thực hiện một cách có chủ đích. Trong một số trường hợp, hoạt động dạy học vẫn thiên về truyền đạt nội dung lý thuyết, ít tạo cơ hội cho sinh viên thảo luận, chia sẻ trải nghiệm, bày tỏ quan điểm về nghề. Việc khai thác các tình huống sư phạm, các vấn đề thực

tiền của giáo dục Công nghệ nhằm khơi gợi cảm xúc và trách nhiệm nghề nghiệp cho sinh viên còn chưa thường xuyên.

Thứ ba, về phía sinh viên, động cơ lựa chọn ngành học và định hướng nghề nghiệp còn khá đa dạng. Bên cạnh những sinh viên có mong muốn trở thành giáo viên từ sớm, vẫn có một bộ phận lựa chọn ngành học do ảnh hưởng của điều kiện tuyển sinh, cơ hội việc làm hoặc định hướng gia đình. Sự khác biệt về động cơ ban đầu dẫn đến mức độ đầu tư tình cảm và sự cam kết với nghề không đồng đều. Ngoài ra, những tác động từ thực tiễn xã hội như áp lực công việc, thu nhập của nghề giáo và sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ cũng ảnh hưởng đến tâm lý và niềm tin nghề nghiệp của sinh viên.

Như vậy, thực trạng hình thành lòng yêu nghề của sinh viên Sư phạm Công nghệ là kết quả của sự tác động tổng hợp từ chương trình đào tạo, cách thức tổ chức dạy học và đặc điểm tâm lý – động cơ của người học. Việc nhận diện đầy đủ các nguyên nhân này là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục tình cảm nghề nghiệp trong quá trình đào tạo.

2.3. Một số biện pháp hình thành lòng yêu nghề cho sinh viên Sư phạm Công nghệ thông qua giảng dạy môn Giáo dục học đại cương

2.3.1. Tăng cường tích hợp giáo dục giá trị nghề nghiệp trong nội dung môn học

Việc tích hợp giáo dục giá trị nghề nghiệp cần được thực hiện một cách có định hướng và xuyên suốt trong toàn bộ học phần. Thay vì chỉ trình bày các khái niệm và nguyên lý giáo dục ở mức độ lý luận, giảng viên cần khai thác chiều sâu giá trị của từng nội dung, đặt ra các câu hỏi gợi mở như: “Người giáo viên có vai trò gì trong sự phát triển nhân cách học sinh?”, “Trách nhiệm nghề nghiệp thể hiện ở những hành vi cụ thể nào?”, “Điều gì làm nên sự khác biệt của nghề dạy học so với các nghề khác?”.

Khi phân tích mục tiêu giáo dục, vai trò của người thầy, nguyên tắc dạy học hay sự hình thành nhân cách, cần định hướng để sinh viên nhìn nhận nghề giáo không chỉ là một công việc chuyên môn mà còn là một hoạt động mang tính xã hội và nhân văn sâu sắc. Việc lồng ghép các ví dụ thực tiễn, câu chuyện nghề nghiệp, những tình huống đạo đức sư phạm điển hình sẽ giúp nội dung lý luận trở nên sống động, có sức tác động đến cảm xúc và niềm tin của người học.

Đối với ngành Sư phạm Công nghệ, cần nhấn mạnh vai trò đặc thù của giáo viên trong việc phát triển năng lực công nghệ, tư duy thiết kế kỹ thuật và giáo dục định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong bối cảnh chuyển đổi số và cách mạng công nghiệp hiện nay. Khi sinh viên nhận thức rõ mình là người góp phần chuẩn bị nguồn nhân lực kỹ thuật cho xã hội, họ sẽ không chỉ “hiều nghề” mà còn hình thành niềm tự hào và ý thức trách nhiệm nghề nghiệp rõ ràng hơn.

2.3.2. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy trải nghiệm nghề

Giáo dục tình cảm nghề nghiệp đòi hỏi sự tham gia chủ động của sinh viên. Do đó, bên cạnh phương pháp thuyết trình, cần tăng cường các hình thức tổ chức dạy học mang tính tương tác và trải nghiệm như: phân tích tình huống sư phạm, thảo luận về các vấn đề đạo đức nghề giáo, mô phỏng tổ chức một hoạt động dạy học, hoặc yêu cầu sinh viên xây dựng kế hoạch bài dạy giả định cho môn Công nghệ.

Có thể tổ chức các hoạt động phản tư sau mỗi chủ đề, yêu cầu sinh viên chia sẻ cảm nhận về vai trò của người giáo viên trong tình huống cụ thể, từ đó giúp họ tự đánh giá mức độ phù hợp của bản thân với nghề. Quá trình “nhập vai” và phản tư này góp phần chuyển hóa tri thức lý luận thành trải nghiệm cá nhân, tạo nên sự gắn kết về mặt cảm xúc với hoạt động sư phạm.

2.3.3. Gắn nội dung môn học với thực tiễn giảng dạy Công nghệ

Để tăng tính thuyết phục và ý nghĩa thực tiễn, các vấn đề lý luận trong Giáo dục học đại cương cần được cụ thể hóa bằng những ví dụ sát với dạy học môn Công nghệ ở trường phổ thông. Khi trình bày về phương pháp dạy học tích cực, có thể minh họa bằng dạy học dự án STEM, thiết kế kỹ thuật hoặc tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Khi phân tích kiểm tra – đánh giá, có thể liên hệ với đánh giá sản phẩm công nghệ hoặc dự án học tập.

Việc thường xuyên đặt sinh viên vào bối cảnh nghề nghiệp cụ thể giúp họ thấy rõ sự cần thiết của tri thức giáo dục học đối với hoạt động dạy học tương lai. Nhờ đó, môn học không còn mang tính trừu tượng mà trở thành công cụ định hướng và hỗ trợ trực tiếp cho nghề nghiệp.

2.4. Phát huy vai trò nêu gương và định hướng nghề nghiệp của giảng viên

Trong đào tạo giáo viên, sự nêu gương của giảng viên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Tác phong sư phạm chuẩn mực, tinh thần trách nhiệm,

sự công bằng trong đánh giá và thái độ tôn trọng sinh viên chính là những biểu hiện cụ thể của đạo đức nghề nghiệp mà sinh viên có thể quan sát và học tập.

Bên cạnh đó, giảng viên cần chủ động trao đổi, định hướng và tư vấn nghề nghiệp cho sinh viên thông qua các buổi thảo luận, góp ý cá nhân hoặc chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn. Khi sinh viên cảm nhận được sự đồng hành và tâm huyết từ giảng viên, niềm tin nghề nghiệp sẽ được củng cố và dần chuyển hóa thành tình cảm gắn bó bền vững với nghề sư phạm.

III. KẾT LUẬN

Lòng yêu nghề là phẩm chất tâm lý – đạo đức cốt lõi của người giáo viên, giữ vai trò định hướng thái độ, hành vi và mức độ cam kết nghề nghiệp trong suốt quá trình công tác. Phẩm chất này không hình thành một cách tự phát mà cần được nuôi dưỡng có ý thức ngay từ giai đoạn đào tạo ban đầu trong các trường sư phạm. Đối với

sinh viên Sư phạm Công nghệ Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, môn Giáo dục học đại cương có vai trò đặc biệt trong việc giáo dục nhận thức, định hướng giá trị và bồi dưỡng tình cảm nghề nghiệp, tạo nền tảng cho sự phát triển bản sắc nghề nghiệp sau này.

Thông qua việc phân tích cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp sư phạm cụ thể, bài viết khẳng định rằng nếu được tổ chức giảng dạy một cách khoa học, gắn với đặc thù ngành đào tạo và chú trọng tích hợp giáo dục giá trị nghề nghiệp, môn Giáo dục học đại cương có thể trở thành môi trường quan trọng để nuôi dưỡng lòng yêu nghề cho sinh viên. Đây không chỉ là giải pháp nâng cao hiệu quả của một học phần, mà còn là hướng tiếp cận góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong bối cảnh hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội.
- Đặng Thành Hưng (2012). *Giáo dục học đại cương*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Phạm Minh Hạc (2001). *Tâm lý học*. NXB Giáo dục.
- Nguyễn Thị Mười (2015). Giáo dục tình cảm nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm trong bối cảnh đổi mới giáo dục. *Tạp chí Tâm lý Giáo dục*, số 6.
- Trần Quốc Thành (2017). Động cơ nghề nghiệp của sinh viên sư phạm hiện nay. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, số 132.
- Vũ Thị Sơn (2020). Phát triển phẩm chất nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm trong đào tạo đại học. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt.